

Số: 988/QĐ-DHNT

Khánh Hoà, ngày 26 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Đề án thành lập và triển khai Vườn ươm doanh nghiệp  
đặt tại Trường Đại học Nha Trang**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản, nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10/12/2025; Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025; Nghị định số 125/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ quy định về hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1112/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” của ngành Giáo dục;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-DHNT ngày 29/11/2024 của Hội đồng trường ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 04/QĐ-DHNT ngày 05/01/2026 của Hiệu trưởng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-DHNT ngày 03/12/2024 của Hội đồng trường về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang; Nghị quyết số 13/NQ-DHNT ngày 10/7/2025 và Nghị quyết số 33/NQ-DHNT ngày 12/12/2025 của Hội đồng trường về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Kế hoạch số 5100/KH-UBND ngày 13/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hoà ban hành kế hoạch triển khai Đề án Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo tại Tờ trình số 75/TTr-ĐMST ngày 25 tháng 6 năm 2026.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án thành lập và triển khai Vườn ươm doanh nghiệp đặt tại Trường Đại học Nha Trang (sau đây gọi tắt là Đề án).

**Điều 2.** Giao Trung tâm Đổi mới sáng tạo là đầu mối tham mưu, điều phối, chủ trì triển khai Đề án; các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang căn cứ chức

năng, nhiệm vụ và năng lực chuyên môn thực hiện các nội dung công việc có liên quan theo phân công và phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo, các Trưởng đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đảng ủy (để báo cáo);
- Ban Giám hiệu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐMST.





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **ĐỀ ÁN**

### **Thành lập và triển khai Vườn ươm doanh nghiệp đặt tại Trường Đại học Nha Trang**

*(Kèm theo Quyết định số: 988 /QĐ-ĐHNT ngày 26 tháng 6 năm 2026  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)*

## **I. CƠ SỞ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1.1. Cơ sở pháp lý xây dựng Đề án**

- Quyết định 336/QĐ-TTg ngày 25/2/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035.
- Quyết định số 1112/QĐ-BGDĐT ngày 11/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035” của ngành Giáo dục.
- Quyết định số 834/QĐ-UBND ngày 13/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về ban hành Đề án Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030. Kế hoạch thực hiện Đề án Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026.
- Kế hoạch số 5100/KH-UBND ngày 13/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc triển khai Đề án Phát triển Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa năm 2026.
- Biên bản ghi nhớ hợp tác giữa Trường Đại học Nha Trang và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Khánh Hòa ngày 22/3/2024: Một trong những nội dung hợp tác là hoạt động đổi mới sáng tạo (ĐMST), khởi nghiệp; thúc đẩy các hoạt động hình thành Hệ sinh thái khởi nghiệp khu vực Duyên hải miền Trung.
- Bản thoả thuận về việc hợp tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa và Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2025 - 2030 ngày 06/6/2025: Một trong những nội dung hợp tác là hình thành vườn ươm công nghệ, tổ chức các hoạt động đào tạo, kết nối và hỗ trợ khởi nghiệp ĐMST.
- Quyết định số 04/QĐ-ĐHNT ngày 05/01/2026 của Hiệu trưởng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển Trường Đại học Nha Trang giai đoạn 2026 - 2030.
- Quyết định số 416/QĐ-ĐHNT ngày 20/3/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc điều chỉnh và cập nhật nhiệm vụ, chỉ tiêu chính năm học 2025 - 2026 đối với các đơn vị phục vụ, dịch vụ, tự chủ; trong đó nêu rõ một trong những nhiệm vụ năm học của Trung tâm Đổi mới sáng tạo cần triển khai trong năm học này là hoạt động “Xây dựng đề án thành lập Vườn ươm doanh nghiệp tỉnh Khánh Hòa”.

Trên các cơ sở trên, việc thành lập và phát triển Vườn ươm doanh nghiệp đặt tại Trường Đại học Nha Trang là rất cần thiết, phù hợp, hiệu quả cao, tận dụng được lợi thế các bên, là điểm kết nối triển khai cho các hoạt động xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà.

## **1.2. Sự cần thiết xây dựng Đề án**

Trường Đại học Nha Trang (ĐHNT) là trung tâm đào tạo và nghiên cứu lớn của tỉnh Khánh Hoà và khu vực miền Trung - Tây Nguyên, sở hữu tiềm năng lớn về nguồn nhân lực trẻ, chất lượng cao, nhiệt huyết cùng hàng loạt đề tài nghiên cứu khoa học mang tính ứng dụng cao. Tuy nhiên, thực tế cho thấy khoảng cách từ "ý tưởng trên giảng đường" đến "sản phẩm ngoài thị trường" vẫn còn rất lớn. Các dự án khởi nghiệp của sinh viên, viên chức, người lao động và cộng đồng khởi nghiệp hiện nay thường gặp các rào cản lớn:

- Thiếu hụt nguồn lực: Thiếu vốn đầu tư ban đầu và không gian làm việc chuyên nghiệp để thử nghiệm sản phẩm.
- Thiếu kiến thức và kỹ năng về khởi nghiệp: Thiếu kiến thức về quản trị doanh nghiệp, marketing, pháp lý và định hướng thị trường.
- Mạng lưới kết nối yếu: Khó tiếp cận với các doanh nghiệp lớn và các quỹ đầu tư.

Do đó, việc xây dựng một Vườn ươm doanh nghiệp tại Trường ĐHNT (sau đây gọi chung là Trường hoặc Nhà trường) không chỉ là nhu cầu của Nhà trường nhằm thương mại hóa tài sản trí tuệ, mà còn là mắt xích chiến lược kết nối, thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST của tỉnh Khánh Hòa từ đó lan tỏa ra toàn vùng miền Trung - Tây Nguyên và cả nước.

## **II. MỤC TIÊU, CHỨC NĂNG**

### **2.1. Mục tiêu chung**

Xây dựng và vận hành hiệu quả Vườn ươm doanh nghiệp đặt tại Trường ĐHNT là nơi hỗ trợ khởi nghiệp, ĐMST, chuyển giao công nghệ, hợp tác nghiên cứu, ứng dụng và kết nối đầu tư cho Trường Trường ĐHNT nói riêng, tỉnh Khánh Hoà nói chung và hướng tới khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

### **2.2. Mục tiêu cụ thể trong giai đoạn 2026 - 2030**

#### **2.2.1. Về đào tạo, tập huấn**

- Đào tạo, tập huấn ít nhất 150 lớp/khoá ĐMST khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh, tư duy thiết kế, khởi nghiệp tinh gọn,... cho học sinh, sinh viên, giảng viên, giáo viên phổ thông, cá nhân/nhóm khởi nghiệp và tổ chức khác.
- Tối thiểu 85% sinh viên Nhà trường được tiếp cận học phần ĐMST khởi nghiệp hoặc các khóa tập huấn về kỹ năng khởi nghiệp, lập nghiệp, ĐMST.
- Tối thiểu 70% sinh viên Nhà trường được tham gia ít nhất một dự án khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp đại học.

- Đào tạo, tập huấn ít nhất 50 khoá kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên, các cá nhân và tổ chức khác.

- Tối thiểu 85% sinh viên lớp chương trình đặc biệt được tập huấn, đào tạo các kỹ năng cơ bản, kỹ năng mềm.

- Tổ chức ít nhất 1 - 2 cuộc thi khởi nghiệp ĐMST quy mô lớn hàng năm.

- Hàng năm, phối hợp Sở Giáo dục Đào tạo, ban ngành các tỉnh, tổ chức, doanh nghiệp để tổ chức 2 - 5 các cuộc thi chuyên môn cho học sinh, sinh viên, doanh nghiệp hoặc đối tượng khác.

### **2.2.2. Về ươm tạo doanh nghiệp, tư vấn chuyên môn, kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, thương mại hoá sản phẩm, dịch vụ chuyên môn**

- Mỗi năm có ít nhất 20 sản phẩm nghiên cứu khoa học (NCKH) của Trường đăng ký sở hữu trí tuệ được chấp nhận đơn hợp lệ, trong đó có ít nhất 20% sản phẩm có khả năng chuyển giao công nghệ; tăng bình quân 16% đối với đăng ký sáng chế.

- Mỗi năm có ít nhất 15% giảng viên Nhà trường tham gia các hoạt động tư vấn và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chuyên môn.

- Hỗ trợ, tư vấn, ươm tạo ít nhất 200 dự án khởi nghiệp của sinh viên/viên chức/cộng đồng.

- Hình thành ít nhất 40 dự án khởi nghiệp sinh viên, giảng viên, cộng đồng/năm, trong đó ít nhất 02 dự án/năm được thương mại hóa, hình thành doanh nghiệp.

- Danh sách các dịch vụ chuyên môn dự kiến triển khai tại Vườn ươm doanh nghiệp (Chi tiết trong phần Phụ lục đính kèm Quyết định này).

### **2.2.3. Về hợp tác, truyền thông, kết nối phát triển hệ sinh thái**

- Hàng năm thu hút ít nhất 10 doanh nghiệp, tổ chức, nguồn tài trợ, quỹ đầu tư mạo hiểm tham gia hệ sinh thái ĐMST, đóng góp đồng hành hoạt động của Nhà trường trong hoạt động đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, NCKH, ĐMST và phát triển cộng đồng.

- Kết nối các thành phần của hệ sinh thái trong và ngoài nước để phát triển mạng lưới chuyên gia, nguồn lực hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của Nhà trường, tỉnh Khánh Hoà và khu vực.

- Truyền thông, thay đổi nhận thức và phát huy tinh thần về khởi nghiệp và khởi nghiệp sáng tạo đến học sinh, sinh viên, thanh niên, đội ngũ trí thức và cộng đồng.

## **2.3. Chức năng**

- Thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, liên kết, kết nối hệ sinh thái khởi nghiệp, ĐMST, Vườn ươm doanh nghiệp đóng vai trò nơi kết nối giữa "Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp" để giải quyết các bài toán thực tiễn của địa phương, khu vực miền Trung - Tây Nguyên và lan tỏa ra cả nước.

- Tăng cường, đẩy mạnh truyền thông khởi nghiệp sáng tạo và xây dựng văn hóa khởi nghiệp.

- Xây dựng, ươm tạo, hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp, các doanh nghiệp spin-off, các hạt giống để phát triển và thương mại hoá sản phẩm.

- Đào tạo, tập huấn các kỹ năng, tư duy ĐMST, kỹ năng khởi nghiệp, quản trị doanh nghiệp, tài chính và lập mô hình kinh doanh cho sinh viên, giảng viên, doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ.

- Phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp sáng tạo, xây dựng mạng lưới chuyên gia cố vấn ĐMST để đồng hành và định hướng cho các nhóm dự án.

- Phát triển cơ sở hạ tầng, kỹ thuật, mặt bằng cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo, cung cấp không gian làm việc chung (co-working space), không gian trưng bày sản phẩm và các tiện ích văn phòng phục vụ khởi nghiệp.

- Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển giao công nghệ và sản xuất thử nghiệm, thương mại hóa sản phẩm.

- Kết nối nguồn lực tài chính và thúc đẩy hoạt động đầu tư cho khởi nghiệp sáng tạo; Hỗ trợ các dự án kết nối, tăng cường hợp tác với các quỹ đầu tư, nhà đầu tư, các doanh nghiệp và cơ quan nhà nước.

### **III. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN CỦA ĐỀ ÁN**

#### **3.1. Đối tượng của Vườn ươm doanh nghiệp**

- Sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh, cựu sinh viên Nhà trường: Các cá nhân hoặc nhóm tác giả có ý tưởng, dự án nghiên cứu có tính mới, có khả năng thương mại hóa, có tiềm năng khởi nghiệp.

- Viên chức, người lao động: Những người sở hữu các công trình nghiên cứu khoa học, sáng chế, giải pháp hữu ích, chuyên môn thực tiễn. Vườn ươm sẽ hỗ trợ thương mại hóa các kết quả này thành các doanh nghiệp khởi nghiệp công nghệ (doanh nghiệp Spin-off) từ trường đại học.

- Học sinh, giáo viên phổ thông, các cá nhân, nhóm cá nhân, startup tại địa phương: Các nhóm khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa chưa đủ nguồn lực về không gian làm việc, chuyên gia cố vấn (mentor), kỹ năng quản trị kinh doanh hoặc các dịch vụ khác.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEs), Hợp tác xã tại Khánh Hòa: Các đơn vị truyền thống tại địa phương có nhu cầu ĐMST trong doanh nghiệp.

#### **3.2. Phạm vi và thời gian thực hiện**

- Xây dựng và phát triển Vườn ươm doanh nghiệp tại Trường nói riêng, tỉnh Khánh Hòa nói chung và hướng tới khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

- Đề án được triển khai thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2030.

#### **3.3. Tiêu chí tuyển chọn và sàng lọc khi tham gia Vườn ươm doanh nghiệp**

Các dự án, ý tưởng có nhu cầu tham gia Vườn ươm doanh nghiệp cần thỏa mãn các tiêu chí tuyển chọn sàng lọc ban đầu của Vườn ươm. Sau đó, qua các giai đoạn ươm tạo, Hội đồng cố vấn sẽ tiến hành sàng lọc, tuyển chọn các dự án, ý tưởng phù hợp, có

tiềm năng để tiếp tục ươm tạo. Các tiêu chí tuyển chọn và sàng lọc khi tham gia Vườn ươm gồm có:

- Tính cấp thiết của dự án (Dự án có giải quyết nhu cầu bức thiết cho khách hàng, cộng đồng và xã hội).

- Tính khả thi của dự án (Đánh giá về thị trường; Đánh giá về kế hoạch sản xuất, phát triển sản phẩm; Đánh giá về kế hoạch marketing, bán hàng; Đánh giá về kế hoạch tài chính).

- Tính sáng tạo của dự án (Có nêu bật được điểm khác biệt, đặc sắc và mới mẻ hơn so với các sản phẩm cùng loại khác hay không? Sản phẩm có những thiết kế sáng tạo, mẫu mã độc đáo nào? Sản phẩm đã sử dụng công nghệ, quy trình, mô hình mới vào trong sản xuất, quản lý, kinh doanh hay chưa?).

- Tính bền vững, tác động xã hội (Dự án có tính bền vững, an lành cho con người và môi sinh; Dự án có những tác động xã hội tích cực cho cộng đồng; Dự án có tính tuần hoàn).

- Tiềm năng phát triển (Khả năng mở rộng quy mô, tăng trưởng trong tương lai; Khả năng phát triển dự án).

- Cam kết tuân thủ quy định hoạt động Vườn ươm và tuân thủ quy định pháp luật.

#### **IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC, NHÂN SỰ VƯỜN ƯƠM DOANH NGHIỆP**

- Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành Hệ sinh thái ĐMST có trách nhiệm xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển, chủ trì tổ chức các hoạt động của Hệ sinh thái ĐMST; Theo dõi và giám sát tình hình thực hiện của các hoạt động; Chủ động kết nối các nguồn lực trong và ngoài Trường nhằm mục tiêu đảm bảo Hệ sinh thái ĐMST vận hành hiệu quả, phù hợp và đạt được mục tiêu đã đề ra.

- Vườn ươm doanh nghiệp do Trung tâm Đổi mới sáng tạo quản lý, vận hành; Vườn ươm là thành phần của hệ sinh thái ĐMST của Trường ĐHNT. Giám đốc Trung tâm ĐMST phụ trách Vườn ươm doanh nghiệp, chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động của Vườn ươm doanh nghiệp nhằm phát triển Hệ sinh thái ĐMST của Nhà trường gắn với sự phát triển của tỉnh và khu vực.

- Về cơ cấu tổ chức Vườn ươm có nhân sự chuyên trách, bao gồm:

- + Bộ phận đào tạo, tập huấn (2 - 3 viên chức chuyên trách và 10 - 20 giảng viên, chuyên gia hợp tác đào tạo).

- + Bộ phận nghiên cứu - thử nghiệm - chế tạo mở - phát triển sản phẩm mẫu (1 - 2 viên chức chuyên trách và 5 - 10 chuyên gia, cộng tác viên trong và ngoài Trường).

- + Bộ phận tư vấn, dịch vụ chuyên môn, thương mại hoá sản phẩm và chuyển giao công nghệ (1 - 2 viên chức chuyên trách và 20 - 30 chuyên gia, cộng tác viên trong và ngoài Trường).

- + Bộ phận quản lý quỹ & kết nối đầu tư - Hợp tác phát triển cộng đồng (1 viên chức chuyên trách và 5 chuyên gia, cộng tác viên trong và ngoài Trường).

+ Bộ phận Hành chính - Tổng hợp (1 viên chức).

Các nhân sự vận hành Vườn ươm doanh nghiệp là viên chức Trung tâm ĐMST hoạt động phối hợp với chuyên gia, cộng tác viên (theo dự án, hợp đồng, công việc,...), không phát sinh thêm tổ chức bộ máy quản lý mới.

## **V. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG VƯỜN ƯƠM GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

### **5.1. Hỗ trợ hành chính**

- Tư vấn hoàn thiện ý tưởng, phương án sản xuất kinh doanh, công nghệ cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu khởi nghiệp, ĐMST.

- Tư vấn tìm hiểu tham gia và hướng dẫn thủ tục đăng ký tham gia ươm tạo tại Vườn ươm doanh nghiệp; các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký ngành nghề kinh doanh có điều kiện; các thủ tục theo quy định của nhà nước về điều kiện sản xuất, kinh doanh ngành hàng.

- Tư vấn, hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký sở hữu trí tuệ, bản quyền, mã số mã vạch, công bố chất lượng sản phẩm, 5S, ISO,...

- Tư vấn hỗ trợ thông tin cá nhân, tổ chức: Phối hợp với các Bộ, Sở ban ngành nhằm tư vấn, hỗ trợ những thông tin cần thiết cho các doanh nghiệp phát triển. Phổ biến những cơ chế, chính sách hỗ trợ của Trung ương và địa phương.

### **5.2. Triển khai các chương trình hội nghị, hội thảo, đào tạo, tập huấn**

- Đào tạo khởi sự kinh doanh cho các doanh nghiệp khởi nghiệp nhằm hỗ trợ nâng cao hoàn thiện năng lực doanh nhân, nguồn nhân lực doanh nghiệp, năng lực cạnh tranh doanh nghiệp;

- Triển khai chương trình hỗ trợ đào tạo kiến thức khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp ĐMST cho các giảng viên, sinh viên, doanh nghiệp nhỏ và vừa, startup, tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

- Tổ chức sự kiện truyền thông, hội nghị, hội thảo, cuộc thi khởi nghiệp, hoạt động kết nối giữa các doanh nghiệp, doanh nghiệp với thị trường, tuyên truyền phổ biến các chính sách, chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, doanh nghiệp.

- Đào tạo chuyên sâu, đào tạo trực tiếp cho các doanh nghiệp sản xuất nhằm chẩn đoán, cải tiến nâng cao năng lực doanh nghiệp.

- Định kỳ hằng năm tổ chức hội nghị khách hàng dành cho doanh nghiệp ươm tạo nhằm triển khai, đánh giá kết quả thực hiện chương trình ươm tạo của các doanh nghiệp tham gia ươm tạo tại Vườn ươm doanh nghiệp.

### **5.3. Hỗ trợ tư vấn về khoa học, công nghệ, chuyên môn**

- Triển khai các hoạt động nghiên cứu khoa học; Hỗ trợ hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ, thử nghiệm các sản phẩm công nghệ mới.

- Nghiên cứu triển khai ứng dụng phòng thí nghiệm hỗ trợ công tác ươm tạo, thí nghiệm các sản phẩm thông qua các chương trình tập huấn, đào tạo, dùng thử và cho thuê.

- Hỗ trợ nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, tư vấn chuyên môn, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận và tiếp nhận chuyển giao công nghệ.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa ươm tạo tại Vườn ươm doanh nghiệp xây dựng, phát triển hoặc ứng dụng các giải pháp trên nền tảng số để tự động hóa, tối ưu hóa các quy trình nghiệp vụ, quy trình quản lý, sản xuất kinh doanh, quy trình báo cáo, phối hợp công việc trong doanh nghiệp và chuyển đổi toàn bộ mô hình kinh doanh của doanh nghiệp.

#### **5.4. Hỗ trợ tư vấn thông qua mạng lưới tư vấn viên, chuyên gia**

Liên kết, hình thành mạng lưới các chuyên gia cố vấn doanh nghiệp ở các ngành, lĩnh vực khác nhau nhằm tạo thành một mạng lưới gồm các chuyên gia, cố vấn, nhà huấn luyện hỗ trợ các dự án, các doanh nghiệp ươm tạo hoàn thiện, phát triển ý tưởng, chiến lược kinh doanh, thương mại hóa sản phẩm, phát triển tài sản trí tuệ.

#### **5.5. Hỗ trợ về giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường**

- Kết nối giao thương: Tổ chức các hoạt động kết nối giữa doanh nghiệp Vườn ươm với các hiệp hội, các công ty có uy tín trên thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

- Kết nối với các đơn vị phân phối có uy tín, có hệ thống phân phối bán lẻ chuyên nghiệp, các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế để hỗ trợ doanh nghiệp kết nối thị trường.

- Hỗ trợ tìm kiếm các nhà cung cấp nguyên liệu, bao bì chất lượng, giá cả hợp lý để doanh nghiệp có thể chủ động đa dạng hóa nguồn nguyên vật liệu đầu vào.

- Hỗ trợ kết nối với các nhà cung cấp thiết bị, dây chuyền, công nghệ mới.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động Hội thảo quảng bá giới thiệu sản phẩm, doanh nghiệp nhằm kết nối các chuyên gia cố vấn, các nhà đầu tư và tổ chức thi tuyển các ý tưởng đầu vào là cơ sở tạo nguồn doanh nghiệp tiềm năng cho Vườn ươm doanh nghiệp.

- Kết nối, hỗ trợ cho các SMEs, Startup ươm tạo tại Vườn ươm doanh nghiệp tham gia gian hàng tại Ngày hội khởi nghiệp ĐMST của Trường, tỉnh, Quốc gia và các triển lãm khác.

- Tổ chức thăm quan, học hỏi các mô hình doanh nghiệp khởi nghiệp, ĐMST thành công cho các doanh nghiệp ươm tạo tại Vườn ươm doanh nghiệp.

#### **5.6. Hỗ trợ về trang thiết bị, phòng thí nghiệm**

- Trên cơ sở khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm, xưởng, trại thực nghiệm hiện có của Trường để các doanh nghiệp, khởi nghiệp đang ươm tạo tại Vườn ươm có thể thử nghiệm, phát triển sản phẩm.

- Tìm nguồn kinh phí hợp pháp để mở rộng, phát triển trang thiết bị, phòng thí nghiệm nhằm hỗ trợ ươm tạo ngày càng thuận lợi.

#### **5.7. Hỗ trợ về mặt bằng làm việc và ươm tạo doanh nghiệp**

- Khai thác hệ thống hội trường, phòng họp, phòng thí nghiệm, thư viện, hạ tầng

công nghệ thông tin và các điều kiện hiện có của Trường để phục vụ hoạt động của Vườn ươm theo định mức giá dịch vụ của Trường.

- Bố trí không gian làm việc cho đội ngũ Vườn ươm và không gian sáng tạo khởi nghiệp.
- Đầu tư mới hoặc nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị khi có nhu cầu thực tế, nguồn lực phù hợp và đúng quy định.
- Nhà trường phối hợp, đề xuất tỉnh Khánh Hoà xây dựng đề án để có kinh phí hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất, không gian của Vườn ươm doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động ươm tạo cho các SMEs, khởi nghiệp trên địa bàn; Từ đó có thể hỗ trợ dịch vụ cho thuê không gian làm việc chung, văn phòng làm việc cho các SMEs, khởi nghiệp có nhu cầu tại văn phòng, không gian trong Vườn ươm doanh nghiệp.

#### 5.8. Hỗ trợ tiếp cận tài chính

- Kết nối các dịch vụ tài chính cho các doanh nghiệp ươm tạo.
- Kết nối, kêu gọi đầu tư trong và ngoài nước cho các doanh nghiệp, startup ươm tạo tại Vườn ươm doanh nghiệp.

#### 5.9. Dự kiến lộ trình thực hiện các hoạt động chính tại Vườn ươm doanh nghiệp giai đoạn 2026 - 2030 và chỉ tiêu phấn đấu

| Chỉ tiêu                                                                                                                        | Năm 2026 | Năm 2027 | Năm 2028 | Năm 2029 | Năm 2030 | Tổng |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|----------|----------|----------|----------|------|
| Dự án khởi nghiệp được tiếp cận, hỗ trợ, tư vấn, sử dụng dịch vụ chuyên môn (số dự án)                                          | 30       | 35       | 40       | 45       | 50       | 200  |
| Dự án/doanh nghiệp tham gia chương trình ươm tạo, hỗ trợ, tư vấn (số dự án/doanh nghiệp)                                        | 3        | 7        | 10       | 15       | 15       | 50   |
| Kết quả NCKH, ĐMST được thương mại hóa, tư vấn chuyên môn, chuyển giao cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp (số hợp đồng/dịch vụ) | 3        | 6        | 6        | 7        | 8        | 30   |
| Tỷ lệ giảng viên tham gia các hoạt động tư vấn và giải quyết các vấn đề thực tiễn liên quan đến chuyên môn (tỷ lệ %)            | 15       | 15       | 15       | 15       | 15       | -    |
| Khóa đào tạo ĐMST, KN, tập huấn ToT, tư duy thiết kế, khởi                                                                      | 25       | 25       | 30       | 30       | 40       | 150  |

- Trong giai đoạn ươm tạo, doanh nghiệp được hỗ trợ, thuê sử dụng tất cả các dịch vụ về cơ sở vật chất và trang thiết bị tại Vườn ươm, các dịch vụ hành chính, tập huấn và đào tạo, tư vấn, hỗ trợ cơ bản và chuyên sâu khác.

- Thông qua các chính sách ưu đãi, các dịch vụ đào tạo, tư vấn và các tiện ích của Vườn ươm nhằm tạo ra cho các doanh nghiệp có đủ thời gian để xây dựng các nguồn lực, sản phẩm, tìm kiếm thị trường, công nghệ và định hướng phát triển cho doanh nghiệp mình. Qua đó, Vườn ươm giúp các doanh nghiệp giảm được các rủi ro trong giai đoạn khởi nghiệp và hình thành để phát triển.

- Vườn ươm tiếp tục hỗ trợ cho doanh nghiệp trong hoạt động marketing, xúc tiến thị trường cho sản phẩm dịch vụ của doanh nghiệp.

#### **6.3.4. Tốt nghiệp**

- Khi doanh nghiệp đạt được kết quả, mục tiêu ban đầu đề ra cũng như tiêu chí tốt nghiệp, doanh nghiệp chính thức kết thúc quá trình ươm tạo. Thời điểm này doanh nghiệp cần tập trung xúc tiến thị trường cho sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp, nhằm gia tăng doanh thu, chuẩn bị điều kiện đưa doanh nghiệp hoạt động độc lập trên thị trường.

- Tuy nhiên, trong thời gian ươm tạo doanh nghiệp có thể (hoặc phải) rời khỏi Vườn ươm sớm hơn kế hoạch nếu không còn nhu cầu hỗ trợ của Vườn ươm, hoặc vi phạm các quy định của Vườn ươm, hoặc không đáp ứng kế hoạch hành động, các mục tiêu đề ra.

Doanh nghiệp được công nhận tốt nghiệp chương trình ươm tạo khi đạt được các mục tiêu đã cam kết và đáp ứng các tiêu chí tốt nghiệp của Vườn ươm. Sau khi tốt nghiệp, doanh nghiệp chủ động phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh, mở rộng thị trường và vận hành độc lập trên thị trường.

Doanh nghiệp có thể kết thúc chương trình ươm tạo trước thời hạn trong các trường hợp: (i) Không còn nhu cầu sử dụng dịch vụ hỗ trợ của Vườn ươm; (ii) Vi phạm quy định của Vườn ươm; hoặc (iii) Không thực hiện được kế hoạch hành động và các mục tiêu đã cam kết.

##### **6.3.4.1. Tiêu chí tốt nghiệp**

Doanh nghiệp được xem xét công nhận tốt nghiệp khi đáp ứng một hoặc nhiều tiêu chí sau:

- Đã thành lập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.
- Có sản phẩm, dịch vụ hoàn thiện và được đưa ra thị trường.
- Có khách hàng hoặc đối tác sử dụng sản phẩm, dịch vụ.
- Có doanh thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Huy động được vốn đầu tư hoặc ký kết thỏa thuận hợp tác đầu tư.
- Hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch phát triển đã cam kết với Vườn ươm.
- Tuân thủ đầy đủ các quy định của Vườn ươm trong thời gian tham gia chương trình.

##### **6.3.4.2. Theo dõi sau tốt nghiệp**

Sau khi tốt nghiệp, doanh nghiệp được Vườn ươm theo dõi trong thời gian từ 12 đến 24 tháng nhằm đánh giá hiệu quả chương trình ươm tạo thông qua các chỉ số:

- Doanh thu hằng năm.
- Số lượng lao động được tạo việc làm.
- Giá trị vốn đầu tư huy động.
- Số lượng sản phẩm, dịch vụ được thương mại hóa.
- Kết quả hoạt động ĐMST, sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ.

#### **6.3.5. Giai đoạn hậu ươm tạo**

Trong giai đoạn này, các doanh nghiệp đã tốt nghiệp vẫn có thể tiếp tục sử dụng các dịch vụ của Vườn ươm, nhưng không được hỗ trợ, ưu đãi về giá cung cấp dịch vụ như trong giai đoạn được ươm tạo, cũng như tận dụng những lợi thế từ mạng lưới đối tác, nguồn lực của Vườn ươm.

### **6.4 Cam kết và Trách nhiệm của doanh nghiệp ươm tạo**

Các tổ chức, cá nhân, nhóm dự án và doanh nghiệp (sau đây gọi chung là Doanh nghiệp ươm tạo) khi chính thức được tiếp nhận vào Vườn ươm doanh nghiệp tại Trường ĐHNHT phải ký kết Hợp đồng, Thỏa thuận ươm tạo và cam kết thực hiện nghiêm túc các nghĩa vụ sau nhằm đảm bảo tính tổ chức, kỷ luật và hiệu quả tài sản công:

#### **6.4.1. Cam kết tuân thủ lộ trình và kế hoạch hành động**

- Tuân thủ nghiêm túc nội quy, quy tắc làm việc của Vườn ươm và các điều khoản trong Hợp đồng, Thỏa thuận ươm tạo đã ký kết.
- Thực hiện đúng lộ trình: Cam kết triển khai các hoạt động nghiên cứu, hoàn thiện công nghệ, sản xuất thử nghiệm và kinh doanh theo đúng tiến độ tại Kế hoạch hành động đã được Hội đồng thẩm định phê duyệt.
- Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ về tình hình hoạt động và tiến độ dự án theo quy định của Ban điều hành Vườn ươm.
- Tham gia các hoạt động bắt buộc: Cam kết cử nhân sự có thẩm quyền tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, tập huấn, hội thảo, ngày hội khởi nghiệp ĐMST và các buổi làm việc với chuyên gia cố vấn (mentor) do Vườn ươm tổ chức hoặc chỉ định.

#### **6.4.2. Quy định nghiêm ngặt về việc rút lui hoặc rời Vườn ươm trước thời hạn**

- Không tự ý đơn phương chấm dứt: Doanh nghiệp ươm tạo không được tự ý ngừng hoạt động hoặc đơn phương rút khỏi Vườn ươm khi chưa có sự chấp thuận bằng văn bản của Ban Điều hành Vườn ươm.
- Quy trình xin rút chính thức: Trường hợp bất khả kháng hoặc do thay đổi định hướng chiến lược dẫn đến không thể tiếp tục tham gia ươm tạo, doanh nghiệp phải gửi văn bản đề nghị rút khỏi Vườn ươm trước ít nhất 30 ngày so với ngày dự kiến rời đi, trong đó nêu rõ lý do kèm theo Báo cáo tổng kết chặng đường đã thực hiện.
- Doanh nghiệp chỉ được công nhận là rời Vườn ươm hợp pháp sau khi:

+ Hoàn thành toàn bộ các nghĩa vụ tài chính phát sinh đối với Vườn ươm và Nhà trường (nếu có);

+ Thực hiện bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất, mặt bằng, trang thiết bị văn phòng, phòng thí nghiệm đã được hỗ trợ hoặc thuê sử dụng;

+ Hoàn tất thủ tục thanh lý Hợp đồng, Thỏa thuận ươm tạo theo đúng quy định.

#### **6.4.3. Chế tài xử lý vi phạm đối với trường hợp tự ý từ bỏ hoặc vi phạm cam kết**

Doanh nghiệp tự ý rời Vườn ươm mà vi phạm cam kết khi tham gia Vườn ươm mà không có lý do chính đáng sẽ bị áp dụng các hình thức xử lý sau (chi tiết được quy định trong Hợp đồng, Thỏa thuận ươm tạo):

- Chấm dứt tư cách và thu hồi quyền lợi: Ban điều hành Vườn ươm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng, đình chỉ tư cách thành viên, thu hồi toàn bộ mặt bằng, không gian làm việc chung, đồng thời dừng quyền tiếp cận hệ thống hạ tầng, phòng thí nghiệm của Trường ĐHNT.

- Chế tài về tài chính và bồi thường:

+ Truy thu ưu đãi: Doanh nghiệp phải bồi hoàn lại một phần hoặc toàn bộ chi phí giá trị quy đổi từ các chính sách ưu đãi về dịch vụ, mặt bằng, điện nước, trang thiết bị mà Vườn ươm đã hỗ trợ trong suốt thời gian tham gia (tính theo khung giá dịch vụ không ưu đãi của Nhà trường).

+ Bồi thường thiệt hại: Bồi thường 100% giá trị thiệt hại thực tế nếu việc tự ý dừng hoạt động hoặc tự ý rời đi gây tổn thất đến tài sản, cơ sở vật chất của Nhà trường hoặc làm ảnh hưởng trực tiếp đến các dự án hợp tác chung của Vườn ươm.

- Hạn chế quyền lợi trong tương lai: Các cá nhân, thành viên chủ chốt thuộc dự án, doanh nghiệp vi phạm sẽ bị đưa vào danh sách hạn chế tiếp nhận vào Vườn ươm dưới bất kỳ hình thức nào trong vòng từ 03 đến 05 năm tiếp theo; đồng thời không được Nhà trường xem xét bảo trợ hoặc giới thiệu đến các Quỹ đầu tư, các cuộc thi khởi nghiệp.

#### **6.4.4. Cam kết bảo mật thông tin và sở hữu trí tuệ**

- Cam kết tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ của Nhà trường và các dự án khác trong không gian làm việc chung.

- Không được tự ý chia sẻ, chuyển nhượng các tài sản, công nghệ mang tính chất tài sản công được Trường ĐHNT giao hỗ trợ thí nghiệm ra bên ngoài khi chưa được phép của Hiệu trưởng.

### **VII. TÀI CHÍNH VẬN HÀNH VƯỜN ƯƠM DOANH NGHIỆP**

Nguồn kinh phí vận hành Vườn ươm doanh nghiệp được huy động từ nhiều nguồn hợp pháp, bảo đảm nguyên tắc từng bước tự chủ, giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn ngân sách hỗ trợ ban đầu, cụ thể gồm:

- Nguồn kinh phí từ Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của Trường ĐHNT theo quy định hiện hành; Kinh phí thực hiện Chiến lược phát triển Trường ĐHNT giai đoạn

2026 - 2030.

- Nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KHCN, ĐMST, khởi nghiệp ĐMST do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa và các cơ quan có thẩm quyền giao hoặc đặt hàng.

- Nguồn thu từ các hoạt động dịch vụ của Vườn ươm doanh nghiệp như: Đào tạo, tập huấn, tư vấn chuyên môn, tư vấn sở hữu trí tuệ, hỗ trợ xây dựng dự án, chuyển giao công nghệ, cho thuê không gian làm việc, khai thác cơ sở vật chất và các dịch vụ khác theo quy định của Nhà trường.

- Nguồn tài trợ, viện trợ, đầu tư, đóng góp tự nguyện của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

- Nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án hợp tác trong nước và quốc tế, các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, ĐMST và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Trong giai đoạn 2026 - 2027, Vườn ươm doanh nghiệp tập trung đầu tư xây dựng nền tảng hoạt động, cơ sở dữ liệu, mạng lưới chuyên gia và phát triển dịch vụ. Từ năm 2028 trở đi, Vườn ươm doanh nghiệp từng bước gia tăng nguồn thu từ hoạt động dịch vụ, nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ và hợp tác doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ tự chủ tài chính, bảo đảm hoạt động ổn định và phát triển bền vững.

Việc sử dụng kinh phí cho các hoạt động tại Vườn ươm doanh nghiệp phải tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng mục đích và hiệu quả đúng quy định của Nhà trường và pháp luật hiện hành.

## **VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**8.1.** Trường Đại học Nha Trang: Phê duyệt Đề án; Ban hành Quyết định thành lập Vườn ươm doanh nghiệp; Thành lập Hội đồng Cố vấn ĐMST; Thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Điều hành Hệ sinh thái ĐMST, chỉ đạo, phân công đầu mối thực hiện; Bố trí nguồn lực và giám sát công tác triển khai.

**8.2.** Trung tâm Đổi mới sáng tạo: Là đầu mối tham mưu, điều phối và vận hành hoạt động của Vườn ươm Doanh nghiệp; Tham mưu kế hoạch hoạt động hằng năm của Vườn ươm; Tổ chức hoạt động chung; Kết nối đối tác; Tiếp nhận, phân loại nhu cầu; phối hợp đơn vị chuyên môn phù hợp để thực hiện; Theo dõi chỉ tiêu và tổng hợp báo cáo.

**8.3.** Các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường Đại học Nha Trang: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và năng lực chuyên môn phối hợp triển khai hoạt động Vườn ươm; Chủ trì hoặc phối hợp thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

**8.4.** Cơ quan quản lý nhà nước, địa phương: Quan tâm hỗ trợ kết nối vườn ươm với các doanh nghiệp, hiệp hội, khu công nghiệp, khu công nghệ cao trong tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên, cả nước và quốc tế. Phân bổ nguồn lực tài chính, hỗ trợ chính sách và giao nhiệm vụ hằng năm để Vườn ươm doanh nghiệp hoạt động hiệu quả.

**8.5.** Cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu và tổ chức quốc tế: Phối hợp chuyên môn, chia sẻ chuyên gia, đồng tổ chức hội thảo, xây dựng nhiệm vụ nghiên cứu, công bố khoa học,

phát triển dự án và kết nối nguồn lực hợp tác trong nước, quốc tế.

**8.6.** Doanh nghiệp, hiệp hội và cá nhân, tổ chức liên quan: Đề xuất nhu cầu thực tiễn; Phối hợp nghiên cứu, tư vấn, tài trợ, đặt hàng, tiếp nhận và ứng dụng kết quả chuyển giao; Hỗ trợ thực tập, việc làm và phát triển nguồn nhân lực, tham gia thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có phát sinh, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung các nội dung tại Đề án này; Trung tâm Đổi mới sáng tạo phối hợp với các đơn vị, tổ chức liên quan tổng hợp, tham mưu trình Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang xem xét, quyết định./.



## Phụ lục

**DỰ KIẾN CÁC DỊCH VỤ TRIỂN KHAI  
TẠI VƯỜN ƯƠM DOANH NGHIỆP ĐẶT TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG  
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

(Kèm theo Quyết định số 988/QĐ-ĐHNT ngày 29/6/2026 của Trường Đại học Nha Trang)

| TT                                                     | TÊN DỊCH VỤ                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | ĐVT      |
|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| <b>I. QUẢN TRỊ VÀ PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU</b>           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |          |
| 1                                                      | Nghiên cứu thị trường<br>(Khảo sát thị trường, phân tích đối thủ cạnh tranh, phân khúc khách hàng, xác định nhu cầu và cơ hội thị trường; Báo cáo khuyến nghị chiến lược)                                                                                                                                      | Gói      |
| 2                                                      | Tư vấn định vị thương hiệu<br>(Phân tích giá trị cốt lõi, xây dựng định vị thương hiệu, chân dung khách hàng mục tiêu và bản đồ cạnh tranh trên thị trường)                                                                                                                                                    | Gói      |
| 3                                                      | Thiết kế nhận diện thương hiệu                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Gói      |
| 4                                                      | Thiết kế bao bì, nhãn mác<br>(Thiết kế tem nhãn, bao bì sản phẩm phù hợp thị trường mục tiêu, đảm bảo tính thẩm mỹ, nhận diện và khả năng thương mại hóa)                                                                                                                                                      | Sản phẩm |
| 5                                                      | Đăng ký bảo hộ thương hiệu<br>(Tư vấn tra cứu khả năng đăng ký, chuẩn bị hồ sơ và hỗ trợ nộp đơn đăng ký nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ)                                                                                                                                                                     | Gói      |
| 6                                                      | Quản trị & chăm sóc các nền tảng social<br>(Xây dựng kế hoạch nội dung, sáng tạo bài viết, thiết kế hình ảnh, quản trị fanpage, chăm sóc cộng đồng và theo dõi hiệu quả. Triển khai đồng bộ từ nghiên cứu thị trường, chiến lược thương hiệu, nhận diện thương hiệu đến truyền thông và phát triển thị trường) | Tháng    |
| 7                                                      | Gói Xây dựng thương hiệu tổng thể                                                                                                                                                                                                                                                                              | Gói      |
| <b>II. TƯ VẤN &amp; PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH KHỞI NGHIỆP</b> |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |          |
| 1                                                      | Tư vấn mô hình kinh doanh<br>(Xây dựng, rà soát và tối ưu mô hình kinh doanh; thiết kế dòng doanh thu, cấu trúc chi phí và chiến lược tăng trưởng)                                                                                                                                                             | Gói      |

| TT                                           | TÊN DỊCH VỤ                                                                                                                                           | ĐVT           |
|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|
| 2                                            | Hỗ trợ DN chuẩn hoá sản phẩm<br>(Đánh giá hiện trạng sản phẩm, hoàn thiện quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng)                                  | Gói           |
| 3                                            | Đăng ký bảo hộ thương hiệu<br>(Tư vấn tra cứu khả năng đăng ký, chuẩn bị hồ sơ và hỗ trợ nộp đơn đăng ký nhãn hiệu tại Cục Sở hữu trí tuệ)            | Gói           |
| 4                                            | Đăng ký bảo hộ Sở hữu Trí tuệ<br>(Tư vấn đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp và các tài sản sở hữu trí tuệ khác)               | Gói           |
| 5                                            | Dịch vụ công bố sản phẩm thực phẩm                                                                                                                    |               |
| 5.1                                          | Dịch vụ tự công bố sản phẩm thực phẩm thường                                                                                                          | Gói           |
| 5.2                                          | Dịch vụ công bố sản phẩm thực phẩm dinh dưỡng đặc biệt, công bố sản phẩm thực phẩm chức năng                                                          | Gói           |
| 6                                            | Dịch vụ tư vấn chuyên môn: hỗ trợ hành chính đề tài, dự án NCKH                                                                                       | Hồ sơ         |
| 6.1                                          | Dịch vụ tư vấn chuyên môn: hỗ trợ hành chính đề tài, dự án NCKH cấp cơ sở                                                                             | Hồ sơ         |
| 6.2                                          | Dịch vụ tư vấn chuyên môn: hỗ trợ hành chính đề tài, dự án NCKH cấp tỉnh                                                                              | Hồ sơ         |
| 6.3                                          | Dịch vụ tư vấn chuyên môn: hỗ trợ hành chính đề tài, dự án NCKH cấp Bộ, Nhà nước                                                                      | Hồ sơ         |
| 6.4                                          | Dịch vụ tư vấn chuyên môn: hỗ trợ hành chính đề tài, dự án NCKH quốc tế.                                                                              | Hồ sơ         |
| 7                                            | Gói "Ươm tạo Khởi nghiệp"<br>(Gói hỗ trợ toàn diện cho doanh nghiệp khởi nghiệp từ mô hình kinh doanh, chuẩn hóa sản phẩm đến bảo hộ tài sản trí tuệ) | Gói           |
| 8                                            | Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng hồ sơ để tiếp cận nguồn tài chính xanh                                                                                   | Gói           |
| 9                                            | Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng hồ sơ tiêu chuẩn GlobalGAP cho vùng nguyên liệu phục vụ sản xuất và kinh doanh xuất khẩu                                 | Gói           |
| <b>III. ĐÀO TẠO &amp; PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG</b> |                                                                                                                                                       |               |
| 1                                            | Khoá học Ứng dụng AI sản xuất video marketing                                                                                                         | Khoá/học viên |

| TT | TÊN DỊCH VỤ                                                                                               | ĐVT                |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|
| 2  | Đào tạo - tập huấn ĐMST cho giáo viên (Khóa TOT)                                                          | Khoá/tổ chức       |
| 3  | Đào tạo - tập huấn khởi nghiệp                                                                            | Khoá/tổ chức       |
| 4  | Đào tạo - tập huấn kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm                                                       | Khoá/tổ chức       |
| 5  | Đào tạo - tập huấn kỹ năng lãnh đạo                                                                       | Khoá/tổ chức       |
| 6  | Đào tạo - tập huấn kỹ năng ra quyết định & giải quyết vấn đề                                              | Khoá/tổ chức       |
| 7  | Đào tạo - tập huấn kỹ năng Nói trước công chúng (Public Speaking)                                         | Khoá/tổ chức       |
| 8  | Đào tạo - tập huấn kỹ năng Nói trước công chúng (Public Speaking) (tiếng Anh)                             | Khoá/tổ chức       |
| 9  | Đào tạo - tập huấn kỹ năng pitching dự án                                                                 | Khoá/tổ chức       |
| 10 | Đào tạo - tập huấn kỹ năng marketing - truyền thông                                                       | Khoá/tổ chức       |
| 11 | Đào tạo - tập huấn kỹ năng quản lý tài chính                                                              | Khoá/tổ chức       |
| 12 | Đào tạo Tư duy thiết kế (Design Thinking)                                                                 | Khoá/tổ chức       |
| 13 | Gói Huấn luyện thực hiện dự án cho các cuộc thi Khởi nghiệp, Khoa học kỹ thuật,...                        | Khoá/ nhóm 5 người |
| 14 | Khóa đào tạo Mentor cho các dự án khởi nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp ĐMST                              | Khóa/tổ chức       |
| 15 | Khóa đào tạo về phân tích dữ liệu trong nghiên cứu R&D, nghiên cứu thị trường và dữ liệu trong kinh doanh | Khóa/tổ chức       |
| 16 | Khóa đào tạo về lập báo cáo ESG cho doanh nghiệp theo chuẩn quốc tế                                       | Khóa/tổ chức       |
| 17 | Huấn luyện hiệu suất cao (High-Performance Coaching)                                                      | Giờ                |
| 18 | Life/Career Coaching<br>(Khai vấn cuộc sống, tham vấn tâm lý và sự nghiệp)                                | Giờ                |
| 19 | Business Coaching                                                                                         | Giờ                |

(Ghi chú: Đơn giá dịch vụ theo định mức phê duyệt của Trường Đại học Nha Trang)./.